

Nuôi chim bồ câu Pháp năng suất cao

Bồ câu Pháp là giống bồ câu thương phẩm năng suất cao, có nguồn gốc từ nước Pháp. Sau thời gian dài lai tạo, các nhà khoa học Pháp đã tạo ra được một giống bồ câu cao sản có nhiều ưu điểm như kích thước lớn, sinh trưởng nhanh, sinh sản tốt, khả năng thích ứng cao.

Bồ câu Pháp có xuất xứ từ nước Pháp nhưng rất phù hợp với khí hậu nhiệt đới của Việt Nam. Bồ câu Pháp là giống thịt nổi tiếng, mỗi năm một cặp có thể đẻ từ 8 - 9 lứa, khối lượng chim ra ràng (28 ngày tuổi) đạt 530-580g/con, khả năng thích ứng với điều kiện khí hậu nước ta, tỷ lệ sống đạt 94-99%.

1. Chọn giống:

Một cặp bồ câu sinh sản có thể dùng sản xuất trong 5 năm. Tuy nhiên, sau 3 năm, khả năng sinh sản có chiều hướng giảm, cần phải thay thế.

- Tiêu chuẩn con giống:

+ Khỏe mạnh, lông mượt, không có bệnh tật, dị tật, lanh lợi.

+ Chim đạt từ 4-5 tháng.

- Phân biệt trống mái dựa trên ngoại hình:

+ Con trống: đầu thô, có phần xạ gù mái lúc thành thực, khoảng cách giữa 2 xương chậu hẹp.

+ Con mái: nhỏ hơn, đầu nhỏ và thanh, khoảng cách giữa 2 xương chậu rộng.

2. Chuồng nuôi và thiết bị nuôi:

- Chuồng nuôi:

Yêu cầu chuồng nuôi: Có ánh nắng mặt trời, khô ráo, thoáng mát, sạch sẽ, yên tĩnh, tránh được gió lùa, mưa.

* Chuồng nuôi cá thể (Nuôi chim sinh sản từ 6 tháng tuổi trở đi): Chuồng nuôi bao gồm các ô chuồng. Mỗi một đôi chim trống mái sinh sản được nuôi trong một ô chuồng. Kích thước của một ô chuồng: Chiều cao: 40 cm, chiều sâu: 60 cm, chiều rộng: 50 cm

* Chuồng nuôi quần thể (Nuôi chim hậu bị sinh sản từ 2-6 tháng tuổi): Kích thước của một gian: Chiều dài: 6 m, Chiều rộng: 3.5m, Chiều cao: 5.5 m (cả mái). Mật độ nuôi thả là 10-14 con/ m².

* Chuồng nuôi dưỡng chim thịt (Nuôi vỗ béo thương phẩm từ 21- 30 ngày tuổi): Chuồng nuôi có cấu tạo tương tự như chuồng nuôi cá thể nhưng mật độ là 40-50 con/ m².

- Thiết bị nuôi:

* Ổ đẻ: Do đang trong giai đoạn nuôi con, chim bồ câu đã đẻ lại, nên mỗi đôi chim cần 2 ổ, một ổ đẻ đẻ và ấp trứng đặt ở trên, một ổ đẻ nuôi con đặt ở dưới. Ổ có thể làm bằng gỗ, chất dẻo.

Yêu cầu: Sạch sẽ, khô ráo, tiện cho việc vệ sinh, thay rửa thường xuyên.

Kích thước của ổ: Đường kính: 20-25cm; Chiều cao: 7-8 cm.

Ngoài ra, trong chuồng nuôi chim bồ câu, cần có máng ăn, máng uống, máng đựng thức ăn bồ sung.

Chế độ chiếu sáng: Chuồng trại chăn nuôi phải thiết kế thoáng đảm bảo cung cấp đủ ánh sáng cho chim. Tuy nhiên ở miền Bắc ban ngày mùa đông ánh sáng ngắn, có thể lắp bóng đèn 40W chiếu sáng thêm vào ban đêm (nếu nuôi theo quy mô lớn) với cường độ 4-5W/m² nên chuồng với thời gian 3-4h ngày.

3. Nước uống:

Nhu cầu nước uống của chim bồ câu không lớn, nhưng cần có đủ nước để chim uống tự do. Nước phải sạch sẽ, không màu, không mùi và phải thay hằng ngày.

Có thể bổ sung vào trong nước Vitamin và kháng sinh để phòng bệnh khi cần thiết, trung bình mỗi chim bồ câu cần 50-90ml/ngày.

4. Chăm sóc và nuôi dưỡng:

* Thời kỳ đẻ và ấp trứng:

- Dùng rơm khô, sạch sẽ để lót ổ.

- Nơi ấp trứng phải yên tĩnh, giảm tầm nhìn, ánh sáng.

- Cần theo dõi ngày chim đẻ bằng cách ghi chép lại, để có thể ghép ấp những quả trứng có cùng ngày đẻ hoặc chênh lệch nhau 2-3 ngày (số lượng trứng ghép ấp tối đa: 3 quả/ ổ).

- Khi chim ấp được 18-20 ngày, trứng sẽ nở thành con. Những đôi chỉ nở 1 con thì có thể ghép nuôi vào những ổ 1 con khác cùng ngày nở, hoặc chênh lệch 2-3 ngày. Số lượng con ghép tối đa: 3 con/ ổ.

* Thời kỳ nuôi con:

- Thay lót ổ thường xuyên (2-3 ngày/ lần).

- Khi chim non được 7-10 ngày, cho ổ đẻ thứ hai vào.

* Thời kỳ nuôi vỗ béo:

- Khi bồ câu được 20-21 ngày tuổi, khối lượng cơ thể đạt 350-400g/ con, tiến hành tách khỏi mẹ để nuôi vỗ béo.

- Thức ăn dùng để nhồi: Ngô (80%) + Đậu xanh (20%).

- Cách nhồi: Thức ăn được nghiền nhỏ, viên thành viên nhỏ ngâm cho mềm rồi sấy khô, đảm bảo tỷ lệ thức ăn/ nước là 1:1.

- Chú ý không để có không gian cho chim hoạt động nhiều, đảm bảo ngoài giờ ăn uống thì thời gian ngủ là chính.

* Thời kỳ chim dò:

- Sau khi bồ câu được 28-30 ngày tuổi, tiến hành tách chim non khỏi mẹ, đưa vào chuồng quần thể nuôi.

- Bổ sung vitamin, các chất kháng sinh vào nước uống để chống mềm xương, trợ giúp tiêu hóa và phòng chống các bệnh thường gặp ở chim bồ câu.

5. Dinh dưỡng và thức ăn nuôi chim:

* Các loại thức ăn thường sử dụng nuôi chim:

Thông thường chim ăn trực tiếp các loại hạt thực vật: đỗ, ngô, thóc, gạo... và một lượng cần thiết thức ăn đã gia công chứa nhiều chất khoáng và vitamin.

+ Đỗ bao gồm: đỗ xanh, đỗ đen, đỗ tằm,... Riêng đỗ tằm hàm lượng chất béo nhiều nên cho ăn ít hơn và phải được rang trước khi cho chim ăn.

+ Thức ăn cơ sở: thóc, ngô, gạo, cao lương,..trong đó ngô là thành phần chính của khẩu phần. Yêu cầu của thức ăn phải đảm bảo sạch, chất lượng tốt, không mốc, mọt.

Chim bồ câu cần một lượng nhất định các hạt sỏi, giúp cho chim trong quá trình tiêu hóa của dạ dày (mề). Kích cỡ của các hạt: dài 0,5-0,8mm, đường kính 0,3-0,4mm. Vì vậy nên đa sỏi vào máng dành riêng đựng thức ăn bổ sung cho chim ăn (trộn cùng với muối ăn và khoáng Premix).

* Cách phối trộn thức ăn:

Thức ăn bổ sung (chứa vào máng ăn riêng): Khoáng Premix: 85%; NaCl: 5%; Sỏi: 10%. Thông thường lượng hạt đậu đỗ từ 25-30%; ngô và thóc gạo: 75-75%.

* Cách cho ăn:

- Thời gian: 2 lần trong ngày buổi sáng lúc 8-9h, buổi chiều lúc 14-15h, nên cho ăn vào một thời gian cố định trong ngày.

- Định lượng: Tùy theo từng loại chim mà chúng ta cho ăn với số lượng thức ăn khác nhau, thông thường lượng thức ăn = 1/10 trọng lượng cơ thể:

- Chim dò (2-5 tháng tuổi): 40-50g thức ăn/con/ngày.

- Chim sinh sản: (6 tháng tuổi trở đi).

+ Khi nuôi con: 125-130g thức ăn/đôi/ngày.

+ Không nuôi con: 90-100g thức ăn/đôi/ngày.

- Lượng thức ăn/đôi sinh sản/năm: 45-50kg.

Chim sinh sản (6 tháng tuổi trở đi):

Sau khi được nuôi tập trung ở giai đoạn chim dò đến 5 tháng tuổi và đã ghép đôi tự nhiên, mỗi đôi đó được chuyển sang 1 ô chuồng riêng đã được chuẩn bị sẵn sàng về máng ăn, máng uống, ổ đẻ, máng đựng thức ăn bổ sung như đã hướng dẫn ở trên. Giai đoạn này có chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng riêng.

6. Thời kỳ đẻ và ấp trứng:

Khi ghép đôi xong, quen với chuồng và ổ, chim sẽ đẻ. Trước khi chim đẻ, chuẩn bị ổ (chỉ dùng 1 ổ). Dùng rơm khô, sạch sẽ và dài để lót ổ. ở những lứa đầu tiên chim thường có hiện tượng làm vãi rơm gây vỡ trứng, do đó nên bện 1 vòng rơm lót vừa khít đường kính của ổ.

- Nơi ấp trứng phải yên tĩnh, đặc biệt với chim ấp lần đầu nên giảm bớt tầm nhìn, âm thanh, ánh sáng để chim chuyên tâm ấp trứng.

- Theo dõi ngày chim đẻ bằng sổ sách ghi chép cụ thể hoặc nếu máng ăn được làm bằng tôn thì dùng bút dạ ghi trực tiếp lên máng. Nhờ vậy chúng ta có thể ghép ấp những quả trứng có cùng ngày đẻ hoặc chênh lệch nhau 2-3 ngày (số lượng trứng ghép ấp tối đa: 3 quả/ổ)

- Khi chim ấp nên định kỳ kiểm tra: xem trứng có thụ tinh không (soi trứng khi ấp được 7 ngày) trứng không được thụ tinh thì loại ngay. Có thể dựa vào kinh nghiệm để nhận biết được trứng có phôi hay không thông qua màu sắc của vỏ trứng.

Khi chim ấp được 18 -20 ngày sẽ nở, nếu quả trứng nào mở vỏ lâu mà chim không đập vỏ trứng chui ra thì người nuôi cần trợ giúp bằng cách bóc vỏ trứng để chim non không chết ngạt trong trứng.

Những đôi chỉ nở 1 con thì chúng ta cũng có thể ghép nuôi con vào những ổ 1 con khác với ngày nở chênh lệch nhau 2-3 ngày (có cùng ngày nở là tốt nhất), số lượng con ghép tối đa: 3 con/ổ.

7. Thời kỳ nuôi con:

Trong thời kỳ nuôi con (từ khi nở đến 28 ngày tuổi), cần thay lót ổ thường xuyên (2-3 ngày/lần), để tránh sự tích tụ phân trong ổ vì đó là nơi lý tưởng cho ký sinh trùng, vi khuẩn và virus.

Khi chim non được 7-10 ngày mới tiến hành cho ổ đẻ thứ hai vào. Sau khi tách mẹ, ổ đẻ tương ứng được bỏ ra rửa sạch, phơi khô để bố trí lứa đẻ tiếp theo.

Chim dò (2-5 tháng tuổi) nuôi hậu bị sinh sản:

Sau khi được 28-30 ngày tuổi chúng ta tiến hành tách chim non khỏi mẹ.

Chim dò được nuôi thả ở chuồng quần thể với lứa tuổi tương đương nhau. Sau khi rời ổ, chim non chuyển sang một giai đoạn mới phải tự đi lại, tự ăn. Giai đoạn này chim còn yếu, khả năng đề kháng và khả năng tiêu hoá kém dễ sinh bệnh. Do đó cần chú ý công tác chăm sóc nuôi dưỡng. Giai đoạn này nên bổ sung Vitamin A, B, D, các chất kháng sinh...vào nước uống để chống mềm xương, trợ giúp tiêu hoá và chống các bệnh khác. Trong giai đoạn đầu có một số con chưa quen cuộc sống tự lập không biết ăn, uống do đó người nuôi phải kiên nhẫn tập cho chim non.

8. Nuôi vỗ béo chim lấy thịt:

Tiến hành tách mẹ lúc 20-21 ngày tuổi (khối lượng cơ thể đạt 350-400g/con) dùng nhồi vỗ béo.

- Địa điểm: Nhà xây, lán trại, khu nuôi riêng, dùng lồng như chuồng cá thể đã trình bày ở trên cần đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát, tuyệt đối yên tĩnh, chỉ có ánh sáng khi cho chim ăn, uống.

- Mật độ: 45-50 con/m² lồng, không để không gian cho chim hoạt động nhiều, đảm bảo ngoài giờ ăn, uống thì thời gian ngủ là chính.

- Thức ăn dùng để nhồi: Ngô: 80%, đậu xanh 20%.

- Cách nhồi: Thức ăn được nghiền nhỏ, viên thành viên nhỏ ngâm cho mềm rồi sấy khô đảm bảo tỷ lệ thức ăn/nước: 1:1.

+ Định lượng: 50-80 g/con.